

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN CÔNG NGHỆ 8

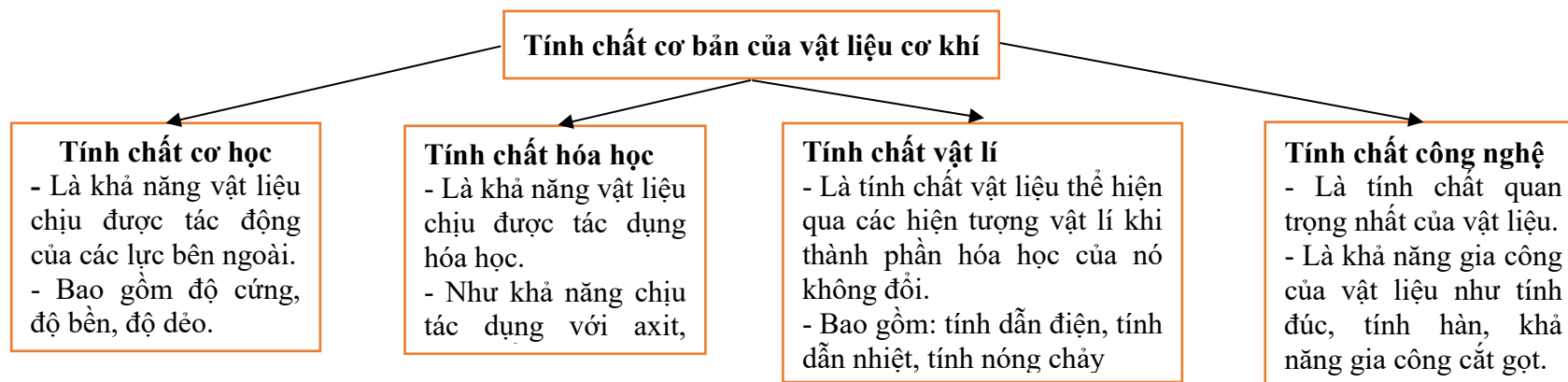
NỘI DUNG TỰ HỌC	
BÀI 18: VẬT LIỆU CƠ KHÍ	
Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	<i>Nội dung ghi bài vào vở</i> BÀI 18: VẬT LIỆU CƠ KHÍ I. VẬT LIỆU CƠ KHÍ PHỔ BIẾN <pre>graph TD; VLCK[Vật liệu cơ khí] --> VLKL[Vật liệu kim loại]; VLCK --> VLPL[Vật liệu phi kim loại]; VLKL --> KLD[Kim loại đen]; VLKL --> KLM[Kim loại màu]; KLD --> Thép["Thép (C < 2,14%)"]; KLD --> Gang["Gang (C > 2,14%)"]; Thép --> ThépC[Thép Cacbon]; Thép --> ThépHK[Thép hợp kim]; Gang --> GangTrắng[Gang trắng]; Gang --> GangDẻo[Gang dẻo]; Gang --> GangXám[Gang xám]; KLM --> Đồng["Đồng (Cu) và hợp kim của Đồng"]; KLM --> Nhôm["Nhôm (Al) và hợp kim của Nhôm"]; VLPL --> CD[Chất dẻo]; VLPL --> CS[Cao su]; CD --> CDN[Chất dẻo nhiệt]; CD --> CDNR[Chất dẻo nhiệt rắn]; CS --> CSN[Cao su tự nhiên]; CS --> CSR[Cao su nhân tạo];</pre> Kim loại đen Thành phần chủ yếu là Sắt (Fe) và Cacbon (C) có độ bền độ cứng cao (% C càng cao vật liệu càng giòn và cứng), dễ bị rỉ, chịu mài mòn Thép (C < 2,14%) Thép Cacbon Thép hợp kim Gang (C > 2,14%) Gang trắng Gang dẻo Gang xám Kim loại màu Có độ dẻo cao, dễ dát mỏng, khó bị rỉ, chống mài mòn Đồng (Cu) và hợp kim của Đồng Nhôm (Al) và hợp kim của Nhôm Chất dẻo Không dẫn điện, không bị oxi hóa, được tổng hợp từ các chất hữu cơ, cao phân tử, dầu mỏ, than đá Chất dẻo nhiệt: có độ dẻo, nhiệt độ nóng chảy thấp, có khả năng tái chế Chất dẻo nhiệt rắn: có độ cứng và bền cao, chịu nhiệt cao, không dẫn nhiệt Cao su Có độ dẻo, đàn hồi, có khả năng giảm chấn tốt, cách điện và cách âm tốt... Cao su tự nhiên Cao su nhân tạo
Nội dung 1: <i>Vật liệu cơ khí được chia làm mấy loại.</i>	
Nội dung 2: <i>Vật liệu kim loại được chia làm mấy loại? Kể tên và nêu đặc điểm mỗi loại.</i>	
Nội dung 3: <i>Vật liệu phi kim loại được chia làm mấy loại? Kể</i>	

tên và nêu đặc điểm mỗi loại.

Nội dung 4:

Tính chất của vật liệu cơ khí được chia làm mấy loại? Kể tên và nêu đặc điểm mỗi loại.

II. TÍNH CHẤT CƠ BẢN CỦA VẬT LIỆU CƠ KHÍ



Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.

Câu hỏi: Nêu công dụng của vật liệu kim loại và vật liệu phi kim loại.

Những thắc mắc cần giải đáp: Học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:.....

Lớp:.....

Họ tên học sinh:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



